

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ

Bản án số: 162/2024/HSST
Ngày 10/12/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Minh Khôi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Ánh và ông Hoàng Kim Đào.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Tiến Lực - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 162/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Lý Công T, sinh năm 1998 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ, con bà Bùi Thị N, bị cáo là con duy nhất trong gia đình; vợ: Lê Thị Tú E, bị cáo có 01 người con sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 09/9/2024 cho đến nay - Có mặt.

- **Bị hại:** Anh **Nguyễn Ngọc L**, sinh năm 2000; địa chỉ: Khu phố A, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/7/2024, Lý Công T đi bộ ngang qua cửa hàng sửa điện thoại “Ngọc Long”; địa chỉ: Số A đường H (thuộc khu phố F, phường E, thành phố Đ) do anh Nguyễn Ngọc L làm chủ thì dừng lại. Tại đây, T đi vào cửa hàng, phát hiện thấy 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng, đang đặt trên bàn làm việc, không có ai trông giữ. Thấy vậy, T

đã lên lút lấy chiếc điện thoại trên rồi đi bộ đến đường H, đón xe buýt trở về nhà tại xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị. Sau đó, T đến cửa hàng sửa điện thoại “Tiến mobile”; địa chỉ: H Quốc lộ I, khu phố D, thị trấn C, huyện C để bán chiếc điện thoại trên cho anh Nguyễn Văn T1 - Chủ cửa hàng “Tiến mobile” nhưng anh T1 không đồng ý. Anh T1 đề nghị giữ lại chiếc điện thoại trên với lý do T còn nợ anh T1 số tiền 500.000 đồng và thỏa thuận khi nào T trả cho anh T1 số tiền nợ thì anh T1 sẽ trả lại điện thoại cho T, T đồng ý rồi trở về nhà. Đến ngày 19/7/2024 thì bị Công an phát hiện đưa T về trụ sở làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 2457/KL-HĐĐGTS ngày 31/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, màu vàng (gold), dung lượng 64gb, số máy: MT522KH/A, số seri: G6TXJV3UKPH3, số I: 357298093378049 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là: 5.490.000 đồng.

Cáo trạng số: 164/CT-VKSĐH ngày 18/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lý Công T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự*: Tuyên bố bị cáo Lý Công T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lý Công T từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét.

- *Về xử lý vật chứng*: Công an thành phố Đ tạm giữ và đã trả lại tài sản bị chiếm đoạt cho bị hại anh Nguyễn Ngọc L nên không xem xét.

Bị cáo Lý Công T không trình bày gì về lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét thấy*: Hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2]. *Tranh tụng công khai tại phiên tòa cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận*:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/7/2024 tại cửa hàng sửa điện thoại “N”; địa chỉ: Số A đường H, thuộc khu phố F, Phường E, thành phố Đ), bị cáo Lý

Công T đã lợi dụng sự sở hữu của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản nên đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, màu vàng của anh Nguyễn Ngọc L - Chủ cửa hàng “N”. Tài sản mà bị cáo lấy trộm có trị giá 5.490.000 đồng, do đó, hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đủ căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, làm mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến dư luận quần chúng nhân dân sinh sống trên địa bàn. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt xét thấy: Sau khi phạm tội bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra. Về nhân thân, bị cáo hiện là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, con còn nhỏ, đã có gia đình và chỗ ở ổn định, tài sản bị cáo lấy cắp đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo và chỉ xử phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

[3] *Về trách nhiệm dân sự*: Quá trình điều tra, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ai yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[4]. *Về xử lý vật chứng*: Công an thành phố Đ tạm giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng và đã trả lại cho bị hại anh Nguyễn Ngọc L, sau khi nhận lại tài sản anh L không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[5] *Về án phí*: Buộc bị cáo Lý Công T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lý Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Công T 09 (chín) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/12/2024.

Giao bị cáo Lý Công T cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự, hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 89/2024/HSST-LCĐKNCT ngày 18/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

2. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lý Công T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Q.Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án Hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Minh Khôi